

Số: 16/NQ-HĐND

Long Thành, ngày 19 tháng 7 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

Về chủ trương đầu tư 05 dự án nhóm B trên địa bàn huyện Long Thành

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH
KHÓA XII - KỲ HỌP THỨ 12**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

*Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;*

*Xét Tờ trình số 117/TTr-UBND ngày 04 tháng 7 năm 2023 của Ủy ban
nhân dân huyện về chủ trương đầu tư 05 dự án đầu tư công nhóm B trên địa bàn
huyện Long Thành, báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - xã hội HĐND huyện; ý
kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Quyết định chủ trương đầu tư 05 dự án nhóm B trên địa bàn huyện, cụ thể như sau:

1. Dự án Trường Mầm non Tân Thành, xã Bàu Cạn.
2. Dự án Trụ sở Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân xã Bình An.
3. Dự án Trụ sở Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân xã Long Đức.
4. Dự án Trụ sở Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân xã Bàu Cạn.
5. Dự án Nâng cấp đường Hương lộ 21.

(Chi tiết phụ lục đính kèm)

Điều 2: Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân huyện có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này và báo cáo kết quả thực hiện về Hội đồng nhân dân huyện theo quy định.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân huyện giám sát việc triển khai, thực hiện Nghị quyết theo quy định.



3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện Long Thành, các tổ chức thành viên giám sát và vận động Nhân dân cùng tham gia giám sát việc thực hiện Nghị quyết này; phản ánh kịp thời tâm tư, nguyện vọng và kiến nghị của Nhân dân đến các cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân huyện Long Thành khóa XII nhiệm kỳ 2021 - 2026, kỳ họp thứ 12 thông qua ngày 19 tháng 7 năm 2023 và có hiệu lực từ ngày 19 tháng 7 năm 2023./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND, UBND tỉnh;
- VP.ĐDBQH&HĐND; VP. UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- TT.HU, TT.HĐND, UBND huyện;
- Các vị đại biểu HĐND huyện;
- Các cơ quan, ban ngành, đoàn thể huyện;
- UB.MTTQ huyện;
- Các Ban HĐND huyện;
- HĐND, UBND các xã, thị trấn;
- Lưu.



CHỦ TỊCH

Huỳnh Minh Dũng



PHỤ LỤC

Danh mục 05 dự án nhóm B thông qua quyết định chủ trương đầu tư (Kèm theo Nghị quyết số: 16/NQ-UBND ngày 19 tháng 7 năm 2023 của Hội đồng nhân dân huyện Long Thành)

1. Dự án Trường Mầm non Tân Thành, xã Bàu Cạn.

a) Mục tiêu đầu tư:

Dự án đầu tư xây dựng trường Mầm non Tân Thành xã Bàu Cạn nhằm mục tiêu đáp ứng đầy đủ về nhu cầu sử dụng cơ sở vật chất của học sinh và giáo viên nhà trường, không còn tình trạng thiếu phòng học và phòng chức năng, thiếu các trang thiết bị phục vụ giảng dạy các phòng học và phòng chức năng, đồng thời đưa trường Mầm non Tân Thành, xã Bàu Cạn trở thành trường chuẩn Quốc gia mức độ 2 theo bộ tiêu chuẩn đánh giá trường đạt chuẩn Quốc gia (Thông tư 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo).

Đồng thời góp phần hoàn thiện mục tiêu về xây dựng nông thôn mới nâng cao tại địa phương, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội tại địa phương. Nâng cao chất lượng dạy và học, giải quyết được nhu cầu nguyện vọng của nhân dân trong xã.

b) Quy mô đầu tư:

- Xây dựng khối 06 phòng học + phục vụ học tập (02 tầng) tổng diện tích sàn xây dựng khoảng 2.040m²; khối 04 phòng học (02 tầng) tổng diện tích sàn xây dựng khoảng 970m²; khối hành chính + Bếp ăn (02 tầng) tổng diện tích sàn xây dựng khoảng 1.205m²; hành lang cầu nối các khối.

- Các công trình phụ trợ và hạ tầng kỹ thuật như: nhà bảo vệ, nhà chứa rác, nhà xe, nhà che máy bơm, san nền, sân thể dục thể thao, sân lát gạch Terrazzo + cột cờ, đường giao thông nội bộ, Cổng tường rào và bảng tên trường, hệ thống cây xanh thảm cỏ, hệ thống điện nội, ngoại tuyến toàn khu, hệ thống thông tin liên lạc, đường dây trung thế và trạm biến áp, hệ thống cấp nước, hệ thống thoát nước, hệ thống xử lý nước thải, bể nước ngầm, hệ thống phòng cháy chữa cháy, chống sét và các công trình phụ trợ khác (phục vụ cho phòng cháy chữa cháy, môi trường, và các nhu cầu khác khi thực hiện dự án). Đầu tư trang thiết bị hoàn thiện cho công trình.

c) Nhóm dự án: Dự án nhóm B, công trình xây dựng dân dụng, cấp III

Tổng mức vốn đầu tư khoảng: 60.067.841.921 đồng.

Trong đó:

- Chi phí xây dựng	:	36.992.201.452 đồng.
- Chi phí thiết bị	:	8.487.328.000 đồng.
- Chi phí Quản lý dự án	:	1.063.394.089 đồng.
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	:	3.215.188.913 đồng.
- Chi phí khác	:	891.833.119 đồng.

- Chi phí dự phòng : 7.917.896.348 đồng.
- Chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng : 1.500.000.000 đồng.

d) Cơ cấu nguồn vốn (trong đó làm rõ nguồn vốn đầu tư và mức vốn theo từng nguồn): Ngân sách huyện

đ) Địa điểm thực hiện dự án: Xã Bàu Cạn, huyện Long Thành.

e) Diện tích sử dụng đất: Khoảng 10.676,5 m².

g) Phương án giải phóng mặt bằng, tái định cư: Phạm vi giải phóng mặt bằng thu hồi đất khoảng 10.676,5 m², dự kiến không bố trí tái định cư.

h) Thời gian thực hiện dự án: Tối đa 04 năm kể từ khi bố trí vốn thực hiện dự án.

i) Tiến độ thực hiện dự án: Dự kiến 2023-2026.

2. Trụ sở Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân xã Bình An

a) Mục tiêu đầu tư:

- Xây dựng Trụ sở Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân xã Bình An nhằm nâng cao chất lượng phục vụ làm việc cho cán bộ, công chức tạo vẻ khang trang cho trụ sở.

- Dự án sẽ góp phần hoàn thiện mục tiêu về xây dựng nông thôn mới nâng cao tại địa phương, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội tại địa phương. Nâng cao chất lượng tại bộ phận tiếp công dân, giải quyết được nhu cầu nguyện vọng của nhân dân. Đồng thời dự án sẽ đáp ứng được nhu cầu về diện tích làm việc của cán bộ, công chức tại các cơ quan theo đúng quy định hiện hành xã.

b) Quy mô đầu tư:

- Khối nhà Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân xã (03 tầng) tổng diện tích sàn khoảng 1.709m²; khối Công an xã + Nhà ăn (02 tầng) tổng diện tích sàn khoảng 909m²; khối Trung tâm Văn hóa Thể thao - Học tập cộng đồng (01 tầng) diện tích xây dựng khoảng 716m²; khối Bộ phận một cửa (01 tầng) diện tích xây dựng khoảng 209m².

- Các công trình phụ trợ và hạ tầng kỹ thuật khác: Nhà bảo vệ; Nhà chứa rác; nhà xe; nhà che máy bơm; cống, hàng rào; sân, đường giao thông nội bộ; san nền; cây xanh thảm cỏ; Hệ thống cấp, thoát nước; hệ thống xử lý nước thải; bể nước ngầm; hệ thống cấp điện; đường dây trung thế và trạm biến áp; hệ thống chống sét; hệ thống phòng cháy chữa cháy; hệ thống thông tin liên lạc và các công trình phụ trợ khác (phục vụ cho phòng cháy chữa cháy, môi trường, và các nhu cầu khác khi thực hiện dự án). Đầu tư trang thiết bị đồng bộ theo quy định.

c) Nhóm dự án: Dự án nhóm B, công trình xây dựng dân dụng, cấp III

d) Tổng mức vốn đầu tư khoảng: **68.886.700.673 đồng.**

Trong đó:

- Chi phí xây lắp: 44.412.779.760 đồng.

- Chi phí thiết bị: 7.846.184.700 đồng.
- Chi phí quản lý dự án: 1.252.314.821 đồng.
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng: 3.343.482.607 đồng.
- Chi phí khác: 844.508.813 đồng.
- Chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng: 3.669.107.065 đồng.
- Chi phí dự phòng: 7.518.322.907 đồng.

đ) Cơ cấu nguồn vốn (trong đó làm rõ nguồn vốn đầu tư và mức vốn theo từng nguồn): Ngân sách huyện.

e) Địa điểm thực hiện dự án: Xã Bình An, huyện Long Thành.

g) Diện tích sử dụng đất: Khoảng 24.692,8 m².

h) Phương án giải phóng mặt bằng, tái định cư: Phạm vi giải phóng mặt bằng thu hồi đất khoảng 20.451,8 m², dự kiến không bố trí tái định cư.

i) Thời gian thực hiện dự án: Tối đa 04 năm kể từ khi bố trí vốn thực hiện dự án.

k) Tiến độ thực hiện dự án: Dự kiến 2023-2026.

3. Trụ sở Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân xã Long Đức

a) Mục tiêu đầu tư:

- Xây dựng Trụ sở Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân xã Long Đức nhằm nâng cao chất lượng phục vụ làm việc cho cán bộ, công chức tạo vẻ khang trang cho trụ sở.

- Dự án sẽ góp phần hoàn thiện mục tiêu về xây dựng nông thôn mới nâng cao tại địa phương, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội tại địa phương. Nâng cao chất lượng tại bộ phận tiếp công dân, giải quyết được nhu cầu nguyện vọng của nhân dân. Đồng thời dự án sẽ đáp ứng được nhu cầu về diện tích làm việc của cán bộ, công chức tại các cơ quan theo đúng quy định hiện hành.

b) Quy mô đầu tư:

- Khối nhà Trụ sở Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân xã (03 tầng) tổng diện tích sàn khoảng 1.576m²; khối Công an xã (02 tầng) tổng diện tích sàn khoảng 693m²; khối Nhà ăn Công an xã (01 tầng) diện tích xây dựng khoảng 135m²; khối Ban chỉ huy Quân sự xã (02 tầng) tổng diện tích sàn khoảng 555m²; khối Trung tâm Văn hóa Thể thao - Học tập cộng đồng (01 tầng) diện tích xây dựng khoảng 896m²; khối Bộ phận một cửa (01 tầng) diện tích xây dựng khoảng 230m².

- Các công trình phụ trợ và hạ tầng kỹ thuật khác: Nhà bảo vệ; Nhà chứa rác; Nhà xe; Nhà che máy bơm; Cổng, hàng rào; Sân, đường giao thông nội bộ; San nền; Cây xanh thảm cỏ; Hệ thống cấp, thoát nước; Hệ thống xử lý nước thải; Bể nước ngầm; Hệ thống cấp điện; Đường dây trung thế và trạm biến áp; Hệ thống chống sét; Hệ thống phòng cháy chữa cháy; Hệ thống thông tin liên lạc

và các công trình phụ trợ khác (phục vụ cho phòng cháy chữa cháy, môi trường, và các nhu cầu khác khi thực hiện dự án). Đầu tư trang thiết bị đồng bộ theo quy định.

c) Nhóm dự án: Dự án nhóm B, công trình xây dựng dân dụng, cấp III.

d) Tổng mức vốn đầu tư khoảng: **68.636.830.250 đồng**.

Trong đó:

- Chi phí xây lắp: 45.730.485.000 đồng.
- Chi phí thiết bị: 5.456.327.700 đồng.
- Chi phí quản lý dự án: 1.216.850.138 đồng.
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng: 3.547.683.418 đồng.
- Chi phí khác: 1.027.118.740 đồng.
- Chi phí đền bù giải phóng mặt bằng: 3.595.128.150 đồng.
- Chi phí dự phòng: 8.063.237.104 đồng.

d) Cơ cấu nguồn vốn (trong đó làm rõ nguồn vốn đầu tư và mức vốn theo từng nguồn): Ngân sách huyện.

đ) Địa điểm thực hiện dự án: Xã Long Đức, huyện Long Thành.

e) Diện tích sử dụng đất: Khoảng 52.276,5m².

g) Phương án giải phóng mặt bằng, tái định cư: Phạm vi giải phóng mặt bằng thu hồi đất khoảng 52.276,5 m², dự kiến không bố trí tái định cư.

h) Thời gian thực hiện dự án: Tối đa 04 năm kể từ khi bố trí vốn thực hiện dự án.

i) Tiến độ thực hiện dự án: Dự kiến 2023-2026.

4. Trụ sở Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân xã Bàu Cạn

a) Mục tiêu đầu tư:

- Xây dựng Trụ sở Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân xã Bàu Cạn nhằm nâng cao chất lượng phục vụ làm việc cho cán bộ, công chức tạo vẻ khang trang cho trụ sở.

- Dự án sẽ góp phần hoàn thiện mục tiêu về xây dựng nông thôn mới nâng cao tại địa phương, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội tại địa phương. Nâng cao chất lượng tại bộ phận tiếp công dân, giải quyết được nhu cầu nguyện vọng của nhân dân. Đồng thời dự án sẽ đáp ứng được nhu cầu về diện tích làm việc của cán bộ, công chức tại các cơ quan theo đúng quy định hiện hành.

b) Quy mô đầu tư:

- Khối Trụ sở Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân xã (03 tầng) tổng diện tích sàn xây dựng khoảng 1.601m²; hạng mục khối 1 cửa (01 tầng) diện tích xây dựng khoảng 186.4m²; khối Công an xã (02 tầng) tổng diện tích sàn xây

dựng khoảng 607,9m²; khối Nhà ăn, nghỉ Công an xã (01 tầng) diện tích xây dựng khoảng 153,1m²; khối Ban chỉ huy Quân sự xã (02 tầng), tổng diện tích sàn khoảng 532,4m²; khối Trung tâm Văn hóa Thể thao - Học tập cộng đồng (01 tầng) diện tích xây dựng khoảng 728m².

- Các công trình phụ trợ và hạ tầng kỹ thuật khác: Nhà bảo vệ; nhà chứa rác; nhà xe; nhà che máy bơm; công, hàng rào; sân, đường giao thông nội bộ; san nền; cây xanh thảm cỏ; hệ thống cấp, thoát nước; hệ thống xử lý nước thải; bể nước ngầm; hệ thống cấp điện; đường dây trung thế và trạm biến áp; hệ thống chống sét; hệ thống phòng cháy chữa cháy; hệ thống thông tin liên lạc và các công trình phụ trợ khác (phục vụ cho phòng cháy chữa cháy, môi trường, và các nhu cầu khác khi thực hiện dự án). Đầu tư trang thiết bị đồng bộ theo quy định.

c) Nhóm dự án: Dự án nhóm B, công trình xây dựng dân dụng, cấp III

d) Tổng mức vốn đầu tư khoảng: **71.555.748.424 đồng**.

Trong đó:

- Chi phí xây lắp: 45.829.957.400 đồng.
- Chi phí thiết bị: 6.488.883.700 đồng.
- Chi phí quản lý dự án: 1.227.590.263 đồng.
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng: 3.732.729.871 đồng.
- Chi phí khác: 1.268.205.882 đồng.
- Chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng: 6.535.213.883 đồng.
- Chi phí dự phòng: 6.473.167.425 đồng.

đ) Cơ cấu nguồn vốn (trong đó làm rõ nguồn vốn đầu tư và mức vốn theo từng nguồn): ngân sách huyện.

e) Địa điểm thực hiện dự án: xã Bàu Cạn, huyện Long Thành.

g) Diện tích sử dụng đất: khoảng 82.678,3m².

h) Phương án giải phóng mặt bằng, tái định cư: phạm vi giải phóng mặt bằng thu hồi đất khoảng 82.678,3 m², dự kiến không bố trí tái định cư.

i) Thời gian thực hiện dự án: tối đa 04 năm kể từ khi bố trí vốn thực hiện dự án.

k) Tiến độ thực hiện dự án: Dự kiến 2023-2026.

5. Dự án Nâng cấp đường Hương lộ 21.

a) Mục tiêu đầu tư:

Dự án đầu tư Nâng cấp đường Hương lộ 21 hoàn thiện quy hoạch, phát triển khu vực đô thị Long Thành và giải quyết vấn đề thoát nước mưa, thoát nước thải trong khu vực. Tạo điều kiện cho việc đi lại thuận lợi, giảm tải áp lực giao thông trên Quốc lộ 51 thì việc đầu tư Nâng cấp đường Hương lộ 21 là thật sự cần thiết.

b) Quy mô đầu tư: Tổng chiều dài tuyến khoảng 7.900m chia làm 02 đoạn đầu tư. Điểm đầu giao với đường Quốc lộ 51, điểm cuối giáp ranh TP. Biên Hòa.

- Phần đường giao thông:

+ Mặt cắt ngang đoạn 1 (từ Quốc lộ 51 đến Ngã 3 khu công nghiệp) dài 1,6 km:

- Phần xe chạy : 6 làn x 3,5m = 21,00m;
- Vía hè : 2 bên x 4,0m = 8,00m;
- Dải phân cách giữa : = 3,0m;
- **Tổng bề rộng mặt cắt ngang: = 32,00m.**

+ Mặt cắt ngang đoạn 2 (từ Ngã 3 khu công nghiệp đến ranh thành phố Biên Hòa) dài 6,3 km:

- Phần xe chạy : 2 làn x 3,0m = 6,00m;
- Rãnh đan thoát nước : 2 bên x 0,8m = 1,60m;
- **Tổng bề rộng mặt cắt ngang: = 7,60m.**

+ Kết cấu mặt đường : Kết cấu mặt đường bê tông nhựa nóng;

+ Đầu tư đầy đủ hệ thống thoát nước mưa, cây xanh, vỉa hè, hệ thống chiếu sáng.

+ Hạ tầng kỹ thuật trên tuyến: Giữ nguyên hiện trạng, chỉ di dời nếu hệ thống nằm trong phạm vi thi công nền đường. 02 cầu hiện hữu trên tuyến, lắp đặt cầu tạm Bailey phục vụ người dân trong quá trình thi công, di dời hệ thống điện trung hạ thế.

+ Viễn thông: Do các đơn vị chuyên ngành tự thực hiện.

+ An toàn giao thông: Bố trí theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41:2019/BGTVT;

- **Phần cầu trên tuyến:** Trên tuyến đầu tư xây dựng 02 cầu. Cầu Số 1 thay thế cầu Tam An hiện hữu, cầu số 2 thay thế cầu Lò Trà hiện hữu. Đầu tư cầu vĩnh cầu bằng bê tông cốt thép.

c) Nhóm dự án: Dự án nhóm B, công trình giao thông, cấp II

d) Tổng mức vốn đầu tư khoảng: **511.165.654.000 đồng.**

- Chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng : 211.000.000.000 đồng
- Chi phí xây dựng : 237.285.102.000 đồng
- Chi phí Quản lý dự án, chi phí TV, CPK : 35.592.765.000 đồng
- Chi phí dự phòng : 27.287.787.000 đồng

đ) Cơ cấu nguồn vốn (trong đó làm rõ nguồn vốn đầu tư và mức vốn theo từng nguồn): Nguồn khai thác quỹ đất lợi thế và nguồn đấu giá quyền sử dụng đất tại địa phương.

e) Địa điểm thực hiện dự án: Huyện Long Thành.

g) Diện tích sử dụng đất: Khoảng 99.080m².

h) Phương án giải phóng mặt bằng, tái định cư: phạm vi giải phóng mặt

bằng thu hồi đất khoảng 99.080m², dự kiến có bố trí tái định cư.

i) Thời gian thực hiện dự án: Tối đa 04 năm kể từ khi bố trí vốn thực hiện dự án.

k) Tiến độ thực hiện dự án: Dự kiến 2023-2026.